

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2019/DS-ST

Ngày: 18/6/2019

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Dũng;

2. Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Bim- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2019/TLST-DS ngày 04/4/2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2019/QĐXXST-DS, ngày 15/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2019/QĐST-DS ngày 31/5/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Minh H sinh năm 1975;

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, thành phố Q Ng, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Bà Đỗ Thị A

Địa chỉ: Thôn C, xã Nghĩa P, thành phố Q Ng, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà H có mặt, bà A vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 05/3/2019, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Lê Thị Minh H trình bày:*

Thông qua người quen giới thiệu, bà có quen biết với bà Đỗ Thị A, do tin tưởng nên ngày 25/01/2017, bà có cho bà Đỗ Thị A vay một lần số tiền 40.000.000 đồng, mục đích vay là để bà A đầu tư chăn nuôi, khi vay hai bên không thỏa thuận lãi suất, bà A trực tiếp viết Giấy mượn tiền giao bà giữ hẹn đến tháng 12/2017 (âm lịch) sẽ trả đủ 40.000.000 đồng cho bà, tuy nhiên từ lúc vay đến nay bà A không trả nợ cho bà nên bà yêu cầu Tòa án buộc bà A phải trả đủ cho bà số tiền 40.000.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi.

** Bị đơn bà Đỗ Thị A đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn bà Đỗ Thị A vắng mặt tại phiên tòa; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà A.

[2] Về nội dung:

Bị đơn bà Đỗ Thị A đã nhận được thông báo thụ lý vụ án về việc bà Lê Thị Minh H khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án không đến Tòa án để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không đến phiên tòa để trình bày. Theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự thì những tình tiết, sự kiện mà nguyên đơn đưa ra không phải chứng minh. Bà Lê Thị Minh H khởi kiện yêu cầu bà Đỗ Thị A trả số tiền nợ 40.000.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí:

[3.1] Bà Đỗ Thị A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000 đồng.

[3.2] Hoàn trả cho bà Lê Thị Minh H 1.099.960 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 469 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng

dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Minh H. Buộc bà Đỗ Thị A phải trả cho bà Lê Thị Minh H 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Bà Đỗ Thị A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

4. Hoàn trả cho bà Lê Thị Minh H 1.099.960 (Một triệu, không trăm chín mươi chín ngàn, chín trăm sáu mươi đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001138 ngày 04/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Ly